

Số: 261 /KH-UBND

Mỹ Hào, ngày 24 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 22/NQ-HĐND
ngày 15/7/2026 của Hội đồng nhân dân phường Mỹ Hào
về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2026 - 2030**

Thực hiện Kết luận số 252-KL/ĐU ngày 26/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ phường tại Hội nghị lần thứ Sáu về lãnh đạo các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030; Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 15/7/2026 của Hội đồng nhân dân phường Mỹ Hào về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030;

Ủy ban nhân dân phường Mỹ Hào ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 15/7/2026 của Hội đồng nhân dân phường về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 15/7/2026 của Hội đồng nhân dân phường Mỹ Hào về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2026 - 2030; cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết thành các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch, đề án và lộ trình thực hiện của từng phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao.

- Làm căn cứ để các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND phường xây dựng kế hoạch công tác hằng năm; tổ chức triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng, an ninh, xây dựng chính quyền, cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước; phát huy trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường sự phối hợp giữa các phòng, ban, ngành, đoàn thể trong quá trình tổ chức thực hiện; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND phường và báo cáo Hội đồng nhân dân phường theo quy định.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện phải bám sát mục tiêu tổng quát, các chỉ tiêu chủ yếu, nhiệm vụ và giải pháp đã được Hội đồng nhân dân phường quyết nghị; bảo đảm đúng quy định của pháp luật, phù hợp với chủ trương của Đảng, điều kiện thực tiễn, khả năng cân đối nguồn lực và yêu cầu phát triển của địa phương trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, trách nhiệm của từng phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và cơ quan, đơn vị có liên quan; tăng cường phối hợp trong quá trình tổ chức thực hiện, bảo đảm không chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ; đối với các cơ quan thuộc hệ thống ngành dọc, việc phối hợp thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và quy chế phối hợp.

- Gắn việc thực hiện Kế hoạch với công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm công vụ và hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp; bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả trong tổ chức thực hiện.

- Thực hiện nghiêm chế độ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết đối với những nội dung vượt thẩm quyền; gắn kết quả thực hiện Kế hoạch với việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu hằng năm.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát đến năm 2030

- Xây dựng phường Mỹ Hào phát triển nhanh và bền vững; duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế ở mức cao, ổn định; chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - thương mại, dịch vụ, trong đó thương mại, dịch vụ từng bước giữ vai trò chủ đạo; khuyến khích phát triển các ngành công nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường, nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương.

- Tập trung huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ; từng bước hoàn thiện các tiêu chí đô thị theo hướng xanh - thông minh - hiện đại - bền vững; nâng cao chất lượng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng đô thị và hạ tầng số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý nhà nước, nhất là trong các lĩnh vực đất đai, xây dựng, đô thị, môi trường và cung cấp dịch vụ công.

- Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa - xã hội; nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, văn hóa; chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững; không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

- Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng chính quyền cơ sở hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân. Góp phần xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân; tạo sự đồng thuận xã hội cao trong tổ chức thực hiện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển trong giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo.

2. Mục tiêu cụ thể

2. Các chỉ tiêu cụ thể

2.1. Về Kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân giai đoạn 2026 - 2030 tăng từ 11-12%/năm, trong đó: Sản xuất nông nghiệp duy trì, giảm 0,3%; Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tăng 10-11%; Thương mại, dịch vụ tăng từ 13-14%.

- Cơ cấu kinh tế đến năm 2030: Nông nghiệp - Công nghiệp, Tiểu thủ công nghiệp - Thương mại, dịch vụ: 0,5% - 47% - 52,5%.

- Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 đạt 85-90 triệu đồng/người/năm.

- Giá trị kim ngạch xuất khẩu đạt 80 triệu USD, tăng 7,5%/năm.

- Thu ngân sách trên địa bàn tăng bình quân 12,5% - 15,5%/năm.

- Tổng vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030: 3.150.350 triệu đồng.

- Tập trung huy động nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng; ưu tiên các công trình trọng điểm, các dự án giao thông kết nối nội phường và liên vùng; cải tạo, nâng cấp hệ thống đường giao thông, chiếu sáng, thoát nước, hạ tầng kỹ thuật đô thị.

2.2. Về văn hóa - xã hội

- Tuổi thọ bình quân trên 80 tuổi.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1%; 100% dân số được khám sức khỏe định kỳ.

- Giữ vững chuẩn quốc gia về y tế theo Bộ tiêu chí chuẩn quốc gia về y tế giai đoạn 2021-2030; 2,95 bác sỹ/10.000 dân; 9,07 giường bệnh/10.000 dân.

- Tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 100%; tỷ lệ người dân tham gia BHXH đạt trên 90%.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 97%; tạo việc làm mới cho khoảng 5.000 lao động.

- Đến năm 2030 không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều.

- Tỷ lệ trường mầm non, trường tiểu học, trường phổ thông thuộc cả khối công lập và khối ngoài công lập đạt chuẩn quốc gia đến năm 2030 đạt 100%.

- 100% tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa; trên 98% gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa.

- Tỷ lệ dân số thường xuyên luyện tập TDTT đạt 60%; tỷ lệ hộ gia đình thường xuyên luyện tập TDTT đạt 65%.

2.3. Về tài nguyên, môi trường và đô thị, hạ tầng

- Phân đấu cấp khoảng 905 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
- 100% đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết trên địa bàn được lập, thẩm định, phê duyệt đồng bộ với quy hoạch sử dụng đất.
- 100% dân số sử dụng nước sạch; 95% dân số sử dụng nước máy tập trung.
- Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt đạt 100%.
- Phân đấu 90% các cơ sở sản xuất kinh doanh có hệ thống xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn môi trường.

2.4. Về quốc phòng, an ninh

- Bảo đảm an ninh, trật tự, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; xây dựng địa bàn an toàn, lành mạnh.
- Chủ động nắm chắc tình hình, không để bị động, bất ngờ; không để phát sinh “điểm nóng” phức tạp trên địa bàn. Hằng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân, bảo đảm chất lượng.

2.5. Một số nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá

- Tập trung đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại, tạo nền tảng cho phát triển kinh tế - xã hội.
- Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công.
- Tăng cường quản lý quy hoạch, đất đai, trật tự xây dựng, bảo đảm kỷ cương, hiệu quả.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền phục vụ.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Phát triển kinh tế gắn với khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế địa phương

Phát huy tối đa vai trò, vị trí của phường Mỹ Hào trong không gian phát triển đô thị, thương mại, dịch vụ và công nghiệp của tỉnh; khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững. Đẩy mạnh phát triển các hoạt động thương mại, dịch vụ, logistics, sản xuất - kinh doanh và các lĩnh vực có lợi thế cạnh tranh, phù hợp với định hướng phát triển chung của địa phương và yêu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại.

Tập trung cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành, đồng hành cùng doanh nghiệp, hộ kinh doanh và cơ sở sản xuất trên địa bàn. Chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số và thương mại điện tử trong phát triển kinh tế.

Gắn phát triển kinh tế với chỉnh trang đô thị, đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội; tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển. Thực hiện phát triển kinh tế theo hướng xanh, bền vững; không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng kinh tế đơn thuần; bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế với nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân và giữ vững ổn định xã hội trên địa bàn.

2. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề

Tập trung phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2030; ưu tiên thu hút các ngành công nghiệp công nghệ cao, công nghệ sạch, công nghiệp hỗ trợ, sản xuất các sản phẩm có hàm lượng khoa học - công nghệ và giá trị gia tăng cao, thân thiện với môi trường. Đẩy mạnh phát triển sản xuất gắn với chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và yêu cầu phát triển bền vững của địa phương.

Tiếp tục thu hút đầu tư, từng bước hình thành và phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn, trọng tâm là Cụm công nghiệp Phan Đình Phùng 1 và Phan Đình Phùng 2 với quy mô khoảng 130 ha; tạo động lực chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, giải quyết việc làm và tăng thu ngân sách địa phương. Chủ động tạo quỹ đất, đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm cung ứng điện ổn định phục vụ sản xuất công nghiệp, phát triển đô thị và đời sống Nhân dân.

Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề; chú trọng công tác bảo vệ môi trường tại các khu, cụm công nghiệp và làng nghề. Khuyến khích bảo tồn, phát triển các ngành nghề truyền thống gắn với đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị sản phẩm và khả năng cạnh tranh trên thị trường; đồng thời phát triển các ngành nghề mới phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Khuyến khích phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp; hỗ trợ đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, giảm tỷ lệ thất nghiệp. Đẩy mạnh liên kết sản xuất gắn với thị trường tiêu thụ và chuỗi giá trị; tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp mở rộng sản xuất, nâng cao hiệu quả hoạt động và đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của phường.

3. Lĩnh vực sản xuất nông nghiệp

Phát triển nông nghiệp theo hướng sinh thái, hiện đại, bền vững và giá trị cao; đẩy mạnh chuyển đổi từ sản xuất nông nghiệp sang phát triển kinh tế nông nghiệp. Tăng cường ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn và thân thiện với môi trường; từng bước nâng cao hiệu quả sản xuất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp địa phương.

Thực hiện hiệu quả chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện thực tiễn; duy trì trên 80% diện tích gieo cấy lúa chất lượng cao, giá trị thu nhập đạt khoảng 130 triệu đồng/ha, góp phần bảo đảm an ninh lương thực và đáp ứng nhu cầu thực phẩm của Nhân dân. Tập trung phát triển các vùng sản xuất chuyên canh, các sản phẩm nông nghiệp chủ lực gắn với nhu cầu thị trường và ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật.

Đẩy mạnh chuyển giao khoa học - công nghệ, cơ giới hóa, tự động hóa trong sản xuất; phát triển cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao. Triển khai hiệu quả các chương trình phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung, an toàn sinh học; thực hiện tốt Đề án chăn nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm tập trung xa khu dân cư; tăng cường phòng, chống dịch bệnh, quản lý chất lượng và bảo đảm an toàn thực phẩm đối với nông sản.

Chủ động các phương án phòng, chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu; tập trung cải tạo, nâng cấp hệ thống thủy lợi, giao thông nội đồng, đáp ứng yêu cầu sản xuất và dân sinh. Phát triển các dịch vụ nông nghiệp và chuỗi liên kết từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ; tăng cường xây dựng, quảng bá thương hiệu nông sản Mỹ Hào; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào chế biến nông, thủy sản, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho lao động nông thôn.

4. Hoạt động thương mại, dịch vụ

Phát triển thương mại - dịch vụ theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, từng bước trở thành ngành kinh tế chủ đạo, tạo động lực tăng trưởng của địa phương. Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư, mở rộng và đa dạng hóa các loại hình thương mại - dịch vụ; phát triển đồng bộ hệ thống phân phối hàng hóa, đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị và nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân.

Tiếp tục nâng cấp, sắp xếp hệ thống chợ truyền thống; khuyến khích đầu tư phát triển hệ thống thương mại hiện đại, từng bước hình thành các khu dịch vụ, trung tâm thương mại, khu kinh doanh tập trung hoạt động hiệu quả. Đẩy mạnh phát triển các loại hình dịch vụ có giá trị gia tăng cao như tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, logistics, bưu chính - viễn thông, giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

Khai thác hiệu quả tiềm năng phát triển các dịch vụ khách sạn, nhà hàng, vui chơi, giải trí; phát triển các dịch vụ phục vụ sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề. Tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư vào lĩnh vực du lịch sinh thái, vui chơi giải trí; từng bước hình thành các sản phẩm du lịch phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Tăng cường quản lý thị trường; chủ động bảo đảm cân đối cung - cầu hàng hóa, ổn định giá cả; kiểm soát chặt chẽ chất lượng hàng hóa, an toàn thực phẩm, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của Nhân dân.

5. Phát huy mọi tiềm năng, lợi thế; tập trung huy động mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển kinh tế, xã hội

Phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của địa phương; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển theo quy hoạch, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, đồng bộ và bền vững. Tập trung khai thác hiệu quả các nguồn lực từ đất đai, đầu tư tư nhân và các nguồn lực xã hội hóa; ưu tiên bố trí nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 khoảng 3.150.350 triệu đồng để đầu tư các công trình trọng điểm, hạ tầng kinh tế - xã hội, chuyển đổi số, giáo dục, y tế, văn hóa, môi trường và phát triển đô thị.

Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, quản lý và tổ chức thực hiện các dự án; đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công. Thực hiện công khai, minh bạch trong lựa chọn nhà thầu; tăng cường kiểm tra, giám sát, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong đầu tư công và quản lý dự án; bảo đảm các công trình được triển khai đúng tiến độ, chất lượng và phát huy hiệu quả đầu tư.

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương. Chủ động tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh phát triển sản xuất, kinh doanh; khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế địa phương. Ưu tiên thu hút các dự án có quy mô lớn, ứng dụng công nghệ hiện đại, thân thiện môi trường, có giá trị gia tăng cao, góp phần tạo động lực tăng trưởng bền vững cho phát triển kinh tế - xã hội của phường.

6. Công tác tài chính, ngân sách, ngân hàng

Tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước; tổ chức thực hiện hiệu quả công tác thu ngân sách, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời theo quy định của pháp luật. Tập trung khai thác hiệu quả các nguồn thu, nhất là các nguồn thu từ đất đai; rà soát, kiểm tra chặt chẽ các dự án có sử dụng đất; thu đầy đủ, kịp thời tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và các nghĩa vụ tài chính liên quan đến đất đai. Tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất công khai, minh bạch, đúng quy hoạch và đúng quy định nhằm tạo nguồn thu bền vững cho ngân sách địa phương. Phân đấu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng bình quân từ 12,5% - 15,5%/năm.

Đẩy mạnh công tác chống thất thu ngân sách, đôn đốc thu hồi nợ thuế; quản lý, khai thác hiệu quả quỹ đất dôi dư, đất xen kẹt; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về thuế và tài chính ngân sách. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính; nâng cao vai trò kiểm soát của Kho bạc Nhà nước trong quản lý thu, chi ngân sách.

Quản lý, điều hành chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; bảo đảm chi đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức và trong phạm vi dự toán được giao. Ưu tiên bố trí nguồn lực cho đầu tư phát triển, an sinh xã hội, thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản và hoàn thành quyết toán các dự án đã hoàn thành; không để phát sinh nợ đọng mới. Tăng cường kiểm soát chi ngân sách, nhất là chi thường xuyên và chi đầu tư xây dựng cơ bản; thực hiện nghiêm các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính công.

7. Phát triển đồng bộ các thị trường và ổn định giá cả hàng hoá

Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động ngân hàng, tín dụng; phối hợp nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức tín dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và Nhân dân tiếp cận nguồn vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh và nâng cao đời sống. Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các quỹ tín dụng nhân dân; phát huy vai trò của Ngân hàng Chính sách xã hội trong triển khai các chương trình tín dụng chính sách, góp phần giảm nghèo, tạo việc làm và bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn.

Tăng cường quản lý, giám sát thị trường bất động sản theo hướng công khai, minh bạch, ổn định và phát triển lành mạnh; công khai thông tin quy hoạch, danh mục và tiến độ các dự án đô thị, nhà ở theo quy định. Điều tiết hợp lý hoạt động đầu giá quyền sử dụng đất; phát triển các dự án đô thị có hạ tầng đồng bộ, tạo nguồn lực phục vụ đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Phát triển đồng bộ thị trường lao động gắn với đào tạo nghề và giải quyết việc làm; phấn đấu tạo việc làm cho khoảng 5.000 lao động trong giai đoạn 2026 - 2030. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về lao động, việc làm, xuất khẩu lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; đẩy mạnh kết nối cung - cầu lao động, gắn đào tạo nghề với nhu cầu thực tiễn của thị trường.

Đẩy mạnh phát triển thị trường hàng hóa, dịch vụ gắn với đầu tư hạ tầng thương mại và hệ thống phân phối; tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, phòng chống đầu cơ, găm hàng, buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng. Chủ động bảo đảm cân đối cung - cầu, ổn định giá cả hàng hóa, đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của Nhân dân; góp phần giữ vững ổn định kinh tế trên địa bàn.

8. Phát triển, đổi mới và nâng cao hiệu quả của kinh tế tập thể, hợp tác xã và kinh tế hộ gia đình

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã và bản chất của kinh tế tập thể; phát triển các hợp tác xã kiểu mới gắn với sản phẩm chủ lực, ngành nghề có lợi thế của địa phương. Rà soát, củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã hiện có; kịp thời xử lý các hợp tác xã hoạt động yếu kém, thiếu hiệu quả. Khuyến khích mở rộng liên kết giữa hợp tác xã với doanh nghiệp và các thành phần kinh tế trong chuỗi giá trị sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

Phát triển kinh tế hộ gia đình theo hướng sản xuất, kinh doanh bền vững, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế gắn với bảo vệ môi trường. Khuyến khích các hộ sản xuất, kinh doanh, các làng nghề mở rộng quy mô, đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm; tạo điều kiện thuận lợi để các hộ đủ điều kiện chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp.

Hỗ trợ thành lập mới hợp tác xã, tổ hợp tác; nâng cao năng lực quản trị, năng lực điều hành, ứng dụng khoa học - công nghệ và chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh. Đẩy mạnh tham gia chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng trong các lĩnh vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại và dịch vụ; góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống Nhân dân và thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương bền vững.

9. Đầu tư xây dựng, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; xây dựng và phát triển đô thị

Tổ chức thực hiện nghiêm các quy hoạch đã được phê duyệt; đẩy mạnh công tác lập, điều chỉnh quy hoạch và kế hoạch đầu tư phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Phấn đấu đến năm 2030, 100% quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết được lập, thẩm định và phê duyệt theo quy định. Tăng cường quản lý quy hoạch, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; nâng cao chất lượng công tác tư vấn, thiết kế, thi công; bảo đảm tiến độ, chất lượng công trình, sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư, chống thất thoát, lãng phí.

Tập trung đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, hiện đại; ưu tiên các công trình trọng điểm, các tuyến giao thông có tính kết nối, hệ thống chiếu sáng, cây xanh, thoát nước và xử lý nước thải đô thị. Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật các khu, cụm công nghiệp theo quy hoạch; quan tâm phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, người lao động và hỗ trợ nhà ở cho các hộ khó khăn.

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư, nhất là nguồn lực từ đất đai, đấu giá quyền sử dụng đất và các dự án phát triển đô thị để đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội. Tăng cường quản lý phát triển đô thị, kiến trúc, trật tự xây dựng, trật tự giao thông và vệ sinh môi trường đô thị; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự xây dựng, lấn chiếm vỉa hè, đất công.

Tập trung xây dựng Mỹ Hào theo hướng đô thị xanh, thông minh, hiện đại và bền vững; đẩy mạnh chỉnh trang đô thị, phát triển công viên, không gian cây xanh, khu dân cư và nhà ở đồng bộ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý đô thị; từng bước triển khai mô hình đô thị thông minh gắn với chuyển đổi số. Đồng thời, tăng cường phân loại rác tại nguồn, thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn tại khu dân cư và cơ sở sản xuất, góp phần nâng cao chất lượng môi trường và đời sống Nhân dân.

10. Quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường

Tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; đẩy mạnh số hóa, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai, nâng cao hiệu quả quản lý và khai thác quỹ đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đúng quy định; đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trọng điểm, tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư và phát triển đô thị.

Đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, phấn đấu đến năm 2030 cấp khoảng 905 giấy chứng nhận; thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật. Tiếp tục xử lý nghiêm các vi phạm về đất đai, trật tự xây dựng theo Kế hoạch số 93A/KH-UBND; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý dứt điểm các vi phạm mới phát sinh.

Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của Nhân dân trong công tác bảo vệ môi trường; duy trì và nhân rộng mô hình phân loại, xử lý rác thải hữu cơ tại hộ gia đình. Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải; phấn đấu tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải đạt 100%, tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch tập trung đạt 95% vào năm 2030.

Tăng cường kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường, nhất là tại khu dân cư, làng nghề, khu sản xuất; đẩy mạnh xã hội hóa trong thu gom, xử lý, tái chế chất thải; nâng cao hiệu quả quản lý các điểm tập kết rác thải và hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt. Chủ động thực hiện các giải pháp ứng phó biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai; rà soát, hoàn thiện hệ thống thoát nước đô thị, nhất là khu vực tuyến đê Bàn - Vũ Xá; xây dựng phương án, tổ chức diễn tập phòng, chống thiên tai nhằm nâng cao khả năng ứng phó, giảm thiểu thiệt hại, bảo đảm phát triển bền vững.

11. Công tác phát triển giáo dục - đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Tiếp tục quy hoạch, mở rộng mạng lưới trường, lớp học phù hợp với yêu cầu phát triển đô thị và quy mô dân số; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng đồng bộ, hiện đại; duy trì và giữ vững 100% trường học đạt chuẩn quốc gia đến năm 2030. Đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy và học tập.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, giáo dục thể chất, chăm sóc sức khỏe và phát triển toàn diện học sinh; tăng cường kỷ cương, nền nếp trường học, nâng cao hiệu lực quản lý và năng lực quản trị giáo dục. Quan tâm xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với giáo viên và học sinh theo quy định.

Đẩy mạnh công tác phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, trung học phổ thông; tăng cường định hướng nghề nghiệp gắn với nhu cầu thị trường lao động và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực; phấn đấu tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 97% vào năm 2030. Tăng cường xã hội hóa giáo dục, khuyến khích phát triển các cơ sở giáo dục ngoài công lập.

12. Hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin, truyền thông, du lịch

Tăng cường quản lý nhà nước về văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch; tổ chức hiệu quả các hoạt động tuyên truyền, văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của đất nước và địa phương. Đẩy mạnh phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao quần chúng; phấn đấu đến năm 2030 tỷ lệ người dân thường xuyên luyện tập thể dục thể thao đạt khoảng 60%, tỷ lệ hộ gia đình thể thao đạt khoảng 65%.

Tiếp tục đầu tư, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao từ phường đến tổ dân phố theo hướng đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí. Xây dựng nếp sống văn minh đô thị, văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hóa, thực hiện tốt công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình.

Tăng cường kiểm tra, quản lý và xử lý vi phạm trong các hoạt động văn hóa, thông tin, thể thao, du lịch và lễ hội; quan tâm bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn. Phát triển du lịch theo hướng bền vững, gắn với khai thác giá trị văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương và phát triển dịch vụ thương mại, ẩm thực.

Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống truyền thanh cơ sở, Cổng Thông tin điện tử; bảo đảm cung cấp thông tin chính thống, kịp thời đến Nhân dân. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa - thông tin - truyền thông; triển khai hiệu quả chương trình chuyển đổi số trên 3 trụ cột: chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành, tuyên truyền và cung cấp dịch vụ công.

Phát huy vai trò của tổ công nghệ số cộng đồng trong hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ công trực tuyến, phổ cập kỹ năng số cơ bản; nâng cao mức độ tương tác giữa chính quyền và Nhân dân trên môi trường số. Đồng thời, tăng cường quản lý thông tin trên không gian mạng; chủ động định hướng dư luận, đấu tranh phản bác các thông tin xấu độc, sai sự thật, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội trên địa bàn.

13. Thực hiện chính sách an sinh xã hội

Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng, gia đình chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội, người khuyết tật, người cao tuổi neo đơn và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; đẩy mạnh phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”. Thực hiện hiệu quả các chính sách trợ giúp xã hội, bảo đảm an sinh và từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

Triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững gắn với hỗ trợ sinh kế, đào tạo nghề, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân; phấn đấu đến năm 2030 không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều. Thực hiện tốt công tác bình đẳng giới, bảo vệ và chăm sóc trẻ em; tăng cường phòng, chống tệ nạn xã hội, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội trên địa bàn.

Đẩy mạnh đào tạo nghề gắn với nhu cầu thị trường lao động và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; chú trọng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, lao động làng nghề và lao động bị thu hồi đất. Phấn đấu tạo việc làm mới cho khoảng 5.000 lao động giai đoạn 2026 - 2030; nâng cao hiệu quả tư vấn, giới thiệu việc làm, định hướng nghề nghiệp cho người lao động và học sinh.

Phát triển thị trường lao động, mở rộng và nâng cao hiệu quả công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đào tạo nghề, giải quyết việc làm, tạo việc làm ổn định, bền vững, góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống Nhân dân và bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn.

14. Công tác y tế, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, Dân số, Bảo hiểm

Triển khai hiệu quả các chương trình, kế hoạch về y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; nâng cao chất lượng hoạt động của Trạm Y tế phường theo hướng chuẩn hóa, hiện đại, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân. Chủ động giám sát, dự báo, phòng, chống và kiểm soát dịch bệnh; thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch, không để xảy ra dịch bệnh lớn, nguy hiểm trên địa bàn.

Thực hiện tốt công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình; duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1%/năm; giảm tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên, từng bước khắc phục mất cân bằng giới tính khi sinh. Đẩy mạnh tuyên truyền, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ, trẻ em và người cao tuổi; phấn đấu tuổi thọ bình quân đạt trên 80 tuổi vào năm 2030.

Thực hiện hiệu quả các chương trình y tế quốc gia; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động hành nghề y, dược ngoài công lập; kiểm soát chặt chẽ chất lượng dịch vụ y tế, dược phẩm, mỹ phẩm, trang thiết bị y tế. Thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; mở rộng diện bao phủ và nâng cao chất lượng phục vụ người tham gia. Phần đầu tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%, bảo hiểm xã hội đạt trên 90%; từng bước thực hiện mục tiêu mọi người dân được tiếp cận dịch vụ y tế, khám sức khỏe định kỳ, góp phần bảo đảm an sinh xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân.

15. Khoa học, công nghệ

Đẩy mạnh phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ gắn với đổi mới sáng tạo; tập trung triển khai hiệu quả các tiên bộ khoa học - kỹ thuật, nhất là công nghệ mới, công nghệ sinh học, công nghệ sạch, công nghệ tiết kiệm năng lượng và thân thiện với môi trường vào sản xuất và đời sống. Khuyến khích nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học - công nghệ trong các lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế của địa phương; từng bước nâng cao trình độ công nghệ, năng suất lao động, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng số và nguồn nhân lực khoa học - công nghệ phục vụ phát triển các ngành kinh tế; ưu tiên nguồn lực cho các lĩnh vực trọng điểm, tạo chuyển biến rõ nét về chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị. Triển khai đồng bộ chuyển đổi số trên các trụ cột: chính quyền số, kinh tế số và xã hội số gắn với xây dựng đô thị thông minh; nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, cải cách hành chính và phục vụ Nhân dân; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất và đời sống, nhất là trong các lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, thương mại - dịch vụ và quản lý đô thị. Khuyến khích đổi mới sáng tạo, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất ứng dụng công nghệ tiên tiến, chuyển đổi số trong quản trị, sản xuất, kinh doanh; nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của kinh tế địa phương.

16. Quốc phòng, an ninh, đối ngoại

16.1. Quốc phòng:

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện toàn diện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương; xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; chủ động nắm chắc tình hình, xử lý kịp thời các tình huống phát sinh, bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối các ngày lễ, sự kiện chính trị quan trọng trên địa bàn.

Xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh toàn diện; củng cố lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên theo hướng “vững mạnh, rộng khắp”, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng - an ninh; tổ chức huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên bảo đảm đạt 100% nội dung, chương trình, quân số theo kế hoạch; từng bước xây dựng lực lượng chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

Chủ động xây dựng và triển khai hiệu quả các phương án phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; nâng cao năng lực ứng phó với các tình huống khẩn cấp, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản. Hằng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ; chú trọng nâng cao chất lượng thanh niên nhập ngũ, thực hiện tốt công tác hậu cần, kỹ thuật và chính sách hậu phương quân đội.

16.2. An ninh

Chủ động nắm chắc tình hình an ninh chính trị nội bộ, an ninh tôn giáo, an ninh đô thị, an ninh kinh tế và an ninh xã hội; tăng cường công tác dự báo, kịp thời phát hiện, xử lý hiệu quả các vụ việc phát sinh ngay từ cơ sở, không để bị động, bất ngờ, không để hình thành “điểm nóng” phức tạp về an ninh, trật tự. Phân đầu 100% vụ việc phức tạp được phát hiện, xử lý ngay từ khi mới phát sinh.

Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; tập trung đấu tranh với các loại tội phạm ma túy, trộm cắp, cờ bạc, tín dụng đen, bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em và các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình tự quản về an ninh trật tự tại tổ dân phố, khu dân cư.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; tăng cường quản lý cư trú, quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự; triển khai hiệu quả Đề án 06 về phát triển dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử gắn với chuyển đổi số, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ Nhân dân.

Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở thuộc diện quản lý thực hiện nghiêm các quy định về phòng cháy, chữa cháy; phần đầu 100% cơ sở thuộc diện quản lý được kiểm tra định kỳ, hạn chế thấp nhất các vụ cháy, nổ gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản.

16.3. Về đối ngoại

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đối ngoại và thông tin đối ngoại; quản lý chặt chẽ các hoạt động có yếu tố nước ngoài theo đúng chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật Nhà nước. Chủ động tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, tiềm năng, lợi thế và các sản phẩm chủ lực của địa phương; tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, mở rộng hợp tác phát triển kinh tế - xã hội.

Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, dự án có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động ổn định, hiệu quả, đúng quy định pháp luật. Tăng cường công tác hội nhập kinh tế, nâng cao hiệu quả quảng bá sản phẩm, thương hiệu địa phương gắn với phát triển thương mại, dịch vụ và thu hút đầu tư.

Tăng cường thông tin, tư vấn về thị trường lao động ngoài nước; thực hiện hiệu quả công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống Nhân dân và bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn.

17. Công tác tư pháp, tiếp công dân, phòng chống tham nhũng

Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm đúng thẩm quyền, đồng bộ, khả thi, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương; kịp thời sửa đổi, xử lý các văn bản không còn phù hợp. Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả; tăng cường theo dõi thi hành pháp luật, quản lý xử lý vi phạm hành chính theo đúng quy định. Phấn đấu trên 95% người dân được tiếp cận thông tin pháp luật; nâng cao chất lượng công tác hộ tịch, chứng thực, hòa giải ở cơ sở; giải quyết thủ tục hành chính đúng quy định, không để xảy ra sai sót, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Thực hiện nghiêm các quy định về tiếp công dân; duy trì nền nếp tiếp công dân định kỳ, đột xuất theo quy định; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tập trung tiếp nhận, xử lý, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; phấn đấu tỷ lệ giải quyết đạt trên 95%; không để phát sinh vụ việc tồn đọng, kéo dài, vượt cấp; 100% vụ việc phức tạp được tổ chức đối thoại trước khi giải quyết. Phát huy vai trò của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức đoàn thể trong công tác hòa giải ở cơ sở, giải quyết mâu thuẫn từ sớm, từ xa, ngay tại địa bàn dân cư.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; thực hiện nghiêm các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, công khai, minh bạch trong quản lý tài chính, đầu tư công, đất đai, tài sản công và hoạt động công vụ. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, những thiếu sót, gây phiền hà cho Nhân dân. Phát huy vai trò giám sát của Nhân dân, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân.

18. Xây dựng chính quyền

Tiếp tục đổi mới, nâng cao năng lực quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền theo hướng khoa học, dân chủ, công khai, minh bạch, sát thực tiễn; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Từng bước hiện đại hóa nền hành chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành; xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số, phục vụ Nhân dân ngày càng hiệu quả. Phấn đấu đến năm 2030, 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan được thực hiện dưới dạng điện tử; trên 90% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng; duy trì phường thuộc nhóm dẫn đầu của tỉnh về cải cách hành chính và chuyển đổi số.

Tăng cường quản lý, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện nghiêm chủ trương tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ theo quy định; đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng hành chính, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức. Phấn đấu 100% cán bộ, công chức được đào tạo, bồi dưỡng hằng năm theo kế hoạch; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, tận tụy phục vụ Nhân dân.

Tiếp tục triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp cải cách hành chính; tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công phường; thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo tiêu chuẩn ISO 9001:2018, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định. Phấn đấu 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; trên 95% hồ sơ được giải quyết đúng và trước hạn; mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đạt trên 95%.

Tăng cường thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong tham gia xây dựng chính quyền, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước. Giữ vững đoàn kết nội bộ; đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho Nhân dân; xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, liêm chính, kỷ cương, phục vụ.

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; thực hiện tốt công tác tôn giáo, công tác hội, thi đua, khen thưởng, văn thư, lưu trữ theo hướng hiện đại, số hóa. Đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền; xây dựng chính quyền gần dân, sát dân, lắng nghe và giải quyết kịp thời kiến nghị, phản ánh của Nhân dân; tăng cường ứng dụng các nền tảng số trong tương tác giữa chính quyền với người dân, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030; kịp thời tham mưu UBND phường chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Chủ trì tham mưu xây dựng chương trình công tác, kế hoạch kiểm tra, sơ kết, tổng kết; tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định; tham mưu UBND phường báo cáo Đảng ủy phường, Hội đồng nhân dân phường, UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Tham mưu thực hiện công tác tư pháp, hộ tịch, chứng thực, hòa giải ở cơ sở, theo dõi thi hành pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; nâng cao chất lượng quản trị địa phương, bảo đảm kỷ cương, pháp luật trong hoạt động quản lý nhà nước.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn tham mưu thực hiện công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số và thực hiện Quy chế làm việc của UBND phường.

4. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì tham mưu UBND phường tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế; thương mại, dịch vụ; công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; nông nghiệp; kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn.

- Chủ trì tham mưu quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, đất đai, tài nguyên, môi trường, trật tự xây dựng, trật tự đô thị; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về giải phóng mặt bằng, quản lý đầu tư xây dựng, đầu tư công, quản lý tài sản công và các lĩnh vực chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý.

- Theo dõi, đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế; tham mưu các giải pháp huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nhằm bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch.

- Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm; theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện các dự án, công trình trọng điểm; nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, quản lý đầu tư xây dựng và giải ngân vốn đầu tư công.

- Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ về tài chính - ngân sách, đầu tư công thuộc thẩm quyền của UBND phường; theo dõi tình hình thu, chi ngân sách; tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; kịp thời tham mưu các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực.

- Chủ trì tham mưu thực hiện các nhiệm vụ về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực đất đai, trật tự xây dựng, môi trường và trật tự đô thị.

- Chủ trì tham mưu thực hiện các chỉ tiêu về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đấu giá quyền sử dụng đất, phát triển hạ tầng kỹ thuật và các chỉ tiêu thuộc lĩnh vực kinh tế, đô thị theo Kế hoạch.

5. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì tham mưu UBND phường triển khai các nhiệm vụ về văn hóa, gia đình, thể dục thể thao, thông tin và truyền thông, khoa học công nghệ, giáo dục và đào tạo, y tế, dân số, lao động, việc làm, người có công, bảo trợ xã hội và các lĩnh vực xã hội khác theo chức năng được giao.

- Chủ trì tham mưu thực hiện các nhiệm vụ về nội vụ, cải cách hành chính, chuyển đổi số, thi đua - khen thưởng, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân và hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương.

- Tham mưu triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng giáo dục, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, giảm nghèo bền vững, giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội.

- Chủ trì theo dõi, đánh giá các chỉ tiêu thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

6. Công an phường, Ban Chỉ huy Quân sự phường

- Chủ động tham mưu UBND phường thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc.

- Nắm chắc tình hình địa bàn, kịp thời tham mưu giải quyết các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở; không để xảy ra các vụ việc phức tạp kéo dài, hình thành điểm nóng về an ninh, trật tự.

- Tăng cường công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

7. Trung tâm Phục vụ hành chính công phường

- Tổ chức tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy trình, đúng thời hạn theo quy định.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện hiệu quả Đề án 06, dịch vụ công trực tuyến và các nhiệm vụ chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thường xuyên khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức; kịp thời đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ.

8. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện các hoạt động dịch vụ công ích, quản lý, duy tu, bảo dưỡng công trình hạ tầng đô thị, vệ sinh môi trường, cây xanh, chiếu sáng và các nhiệm vụ phục vụ phát triển đô thị.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thực hiện công tác bảo vệ môi trường, thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt, chỉnh trang đô thị, góp phần xây dựng phường Mỹ Hào sáng - xanh - sạch - đẹp - văn minh.

9. Trạm Y tế phường

- Tổ chức thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và quản lý sức khỏe Nhân dân.

- Thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu y tế, dân số; duy trì và nâng cao chất lượng Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã, phường giai đoạn 2021-2030.

- Phối hợp triển khai các giải pháp nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, thực hiện khám sức khỏe định kỳ và chăm sóc sức khỏe toàn dân.

10. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn

- Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; duy trì và giữ vững các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và giảng dạy; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

- Phối hợp thực hiện tốt công tác phân luồng, hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống và xây dựng xã hội học tập trên địa bàn.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ của từng tổ chức, phối hợp chặt chẽ với UBND phường tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường và các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận xã hội trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đô thị văn minh, bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh xã hội, giữ gìn quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội; khuyến khích đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia chuyển đổi số, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, công dân số và thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ phát triển của địa phương.

- Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội theo quy định của Đảng và pháp luật; tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, ý kiến, kiến nghị của Nhân dân; kịp thời phản ánh, đề xuất với UBND phường những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với cấp ủy, chính quyền địa phương và bảo đảm hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra.

12. Các tổ dân phố

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tổ dân phố; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, vận động Nhân dân thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định, kế hoạch của UBND phường; phát huy vai trò nòng cốt của Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức đoàn thể trong tạo sự đồng thuận xã hội và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở cơ sở.

- Chủ động nắm tình hình địa bàn, kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của Nhân dân; phối hợp với các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị của phường trong quản lý dân cư, giải phóng mặt bằng, quản lý đất đai, trật tự xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, phòng cháy, chữa cháy, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; tham gia hòa giải ở cơ sở, giải quyết các mâu thuẫn, vụ việc phát sinh ngay từ địa bàn, không để hình thành điểm nóng, khiếu kiện phức tạp, kéo dài.

- Phát huy vai trò tự quản của cộng đồng dân cư; tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động và các chương trình xây dựng đô thị văn minh; vận động Nhân dân tích cực tham gia bảo vệ môi trường, phân loại rác thải tại nguồn, giữ gìn cảnh quan đô thị, xây dựng tổ dân phố sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn; nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hóa, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư gắn với thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Chủ động phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công, các phòng chuyên môn và các đơn vị liên quan trong tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thực hiện chuyển đổi số cộng đồng, Đề án 06, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số; tham gia cung cấp thông tin, rà soát, cập nhật dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước, góp phần xây dựng chính quyền số, xã hội số trên địa bàn phường.

- Định kỳ và đột xuất báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, đề xuất các giải pháp với UBND phường để xem xét, chỉ đạo giải quyết; chịu trách nhiệm trước UBND phường về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao trên địa bàn quản lý.

11. Chế độ thông tin, báo cáo, kiểm tra và đánh giá thực hiện

- Các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công, các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức thực hiện Kế hoạch; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ 06 tháng, hằng năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu; gửi báo cáo về UBND phường (qua Văn phòng HĐND và UBND phường) trước ngày 15 tháng 6 đối với báo cáo 06 tháng và trước ngày 05 tháng 12 hằng năm đối với báo cáo năm để tổng hợp, tham mưu UBND phường báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Văn phòng HĐND và UBND phường chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện; tham mưu UBND phường tổ chức sơ kết giữa giai đoạn, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch; đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và quy định của pháp luật.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc nội dung vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND phường (qua Văn phòng HĐND và UBND phường) để xem xét, chỉ đạo hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định./ *nu*

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể phường;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Các TDP trên địa bàn;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thế Thành

CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2026-2030
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /7/2026 của UBND phường Mỹ Hào)

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mục tiêu Năm 2026	Mục tiêu Năm 2027	Mục tiêu Năm 2028	Mục tiêu Năm 2029	Mục tiêu Năm 2030	Mục tiêu giai đoạn 2026-2030
I	KINH TẾ							
1	Tổng giá trị sản xuất	Tỷ đồng	19.158	21.343	23.811	26.610	29.820	Bình quân tăng 11-12%
		%	11	11,4	11,6	11,8	12	
	Trong đó:							
	Giá trị sản xuất Nông nghiệp	Tỷ đồng	161,9	161,3	160,8	160,3	159,8	Giảm bình quân giảm 0,3%
		%	-0,4	-0,4	-0,3	-0,3	-0,3	
	Giá trị sản xuất Công nghiệp - TTCN	Tỷ đồng	9.779	10.757	11.885	13.134	14.514	Bình quân tăng 10-11%
		%	10	10	10,5	10,5	10,5	
	Giá trị Thương mại, dịch vụ	Tỷ đồng	9.217	10.425	11.765	13.316	15.146	Bình quân tăng 13-14%
		%	12,3	13,1	12,9	13,2	13,7	

2	Tổng cơ cấu kinh tế	%	100	100	100	100	100	100
	Nông nghiệp	%	0,8	0,8	0,7	0,6	0,5	0,5
	Công nghiệp - TTCN	%	51,0	50,4	49,9	49,4	47	47
	Thương mại - Dịch vụ	%	48,1	48,8	49,4	50,0	52,5	52,5
3	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng/người/năm	77,2	80,4	83,6	86,8	90	85-90
4	Giá trị thu thực tế/1ha canh tác	Triệu đồng	126	127	128	129	130	
5	Giá trị hàng xuất khẩu	Triệu USD	64	67	69,6	75,8	80	Tăng bình quân 7,5%/năm
6	Tài chính - ngân sách							
	Tốc độ tăng thu ngân sách	%	13	13,5	14	14,5	15	12,5%-15,5%
	Tăng chi ngân sách	%	11	12	12	12	12	
	Tổng vốn đầu tư công	Tỷ đồng						3.150.350 triệu đồng
7	Giải phóng mặt bằng, đầu tư							
	Số công trình GPMB	Dự án	4	5	6	5	6	26
	Diện tích GPMB	Ha	80	90	110	80	90	450
8	Môi trường, đô thị, đất đai							
	Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch tập trung	%	82	85	88	92	95	95
	Tỷ lệ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải	%	99	100	100	100	100	100
	Tỷ lệ cơ sở sản xuất có hệ thống xử lý đạt chuẩn	%	50	62	74	84	90	90
	Cấp GCN quyền sử dụng đất	GCN	130	175	200	220	180	905
	Đấu giá đất	Xuất	100	100	100	50	50	400
	Diện tích đấu giá	m ²	10.000	9.000	8.000	500	500	28.000
	Giải tỏa vi phạm theo KH số 93A	Trường hợp	5	7	9	13	15	49

II	CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VỀ XÃ HỘI							
1	Tuổi thọ bình quân	Tuổi	78,8	79,1	79,5	79,8	Trên 80	>80
2	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	0,98	0,97	0,96	0,95	<0,95	<1%
3	Tỷ lệ dân số được khám sức khỏe định kỳ	%	86	90	94	97	100	100%
4	Số bác sỹ/10.000 dân	Bác sỹ	2,55	2,65	2,75	2,85	2,95	2,95
5	Số giường bệnh/10.000 dân	Giường	7,6	8	8,4	8,8	9,07	9,07
6	Tỷ lệ tham gia BHYT	%	99,2	99,2	99,2	99,2	100	100%
7	Tỷ lệ tham gia BHXH	%	76	80	84	88	Trên 90	>90%
8	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	92	93	94	95,5	Trên 97	>97%
9	Lao động được giải quyết việc làm mới	Lao động	900	950	1.000	1.050	1.100	Khoảng 5.000
10	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều	%	0,3	0,2	0,1	0,05	0	Không còn hộ nghèo
11	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	100	100	100	100	100	100%
12	Tỷ lệ tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa	%	100	100	100	100	100	100%
13	Tỷ lệ gia đình văn hóa	%	98	98	98	98	98,5	98,50%
14	Tỷ lệ dân số thường xuyên luyện tập TDTT	%	58,5	58,5	59	59,5	60	60%
15	Tỷ lệ hộ gia đình thường xuyên luyện tập TDTT	%	62,5	63	63,5	64	65	65%

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG GIAI ĐOẠN 2026 - 2030
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND /72026 của UBND phường Mỹ Hòa)

STT	Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/Kết quả
I	PHÁT TRIỂN KINH TẾ, ĐẦU TƯ, TÀI CHÍNH - NGÂN SÁCH				
1	Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2026-2030, hằng năm; theo dõi các chỉ tiêu kinh tế - xã hội hằng năm	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Hằng năm	Báo cáo đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội
2	Phối hợp triển khai quy hoạch, đầu tư phát triển Cụm công nghiệp Phan Đình Phùng 1 và Phan Đình Phùng 2	Phòng KTHT&ĐT	VP HĐND&UBND và các đơn vị liên quan	2026-2030	Báo cáo tiến độ, hồ sơ tham mưu
3	Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh	Phòng KTHT&ĐT	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Hằng năm	Báo cáo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc
4	Thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 với tổng vốn khoảng 3.150.350 triệu đồng; bảo đảm tỷ lệ giải ngân hằng năm đạt 100% kế hoạch vốn được giao	Phòng KTHT&ĐT	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Hằng năm	Báo cáo giải ngân vốn đầu tư công
5	Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước; phấn đấu tăng thu bình quân 12,5%-15,5%/năm	Phòng KTHT&ĐT	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Hằng năm	Báo cáo quyết toán, thu ngân sách
6	Tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất theo kế	Phòng	VP	2026-	Hồ sơ đấu giá,

	hoạch giai đoạn 2026-2030	KTHT&ĐT	HĐND&UBND và các đơn vị liên quan	2030	quyết định phê duyệt
7	Thực hiện công tác giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn	Phòng KTHT&ĐT	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	2026- 2030	Hồ sơ GPMB, biên bản bàn giao mặt bằng
II	QUẢN LÝ ĐÔ THỊ, ĐẤT ĐAI, TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG				
8	Tổ chức thực hiện, quản lý quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất theo quy định	Phòng KTHT&ĐT	VP HĐND&UBND	2026- 2030	Hồ sơ quy hoạch, báo cáo quản lý quy hoạch
9	Tăng cường quản lý đất đai, trật tự xây dựng, trật tự đô thị; xử lý vi phạm theo thẩm quyền	Phòng KTHT&ĐT	Các đơn vị liên quan	Hằng năm	Biên bản kiểm tra, quyết định xử lý
10	Thực hiện cấp khoảng 905 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giai đoạn 2026-2030 theo kế hoạch	Phòng KTHT&ĐT	VP HĐND&UBND, TTPHCC	2026- 2030	Giấy chứng nhận được cấp
11	Nâng cao tỷ lệ sử dụng nước sạch, nước máy tập trung trên địa bàn	Phòng KTHT&ĐT	TTDVTH	2026- 2030	Báo cáo kết quả thực hiện
12	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải sinh hoạt; thực hiện phân loại rác tại nguồn	TTDVTH	Phòng KTHT&ĐT	Hằng năm	Báo cáo môi trường
13	Kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh	Phòng KTHT&ĐT	TTDVTH	Hằng năm	Biên bản kiểm tra, báo cáo tổng hợp
III	VĂN HÓA - XÃ HỘI, GIÁO DỤC, Y TẾ, AN SINH XÃ HỘI				
14	Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; duy trì 100% trường học đạt chuẩn quốc gia	Phòng VH- XH	Các trường học	Hằng năm	Báo cáo ngành giáo dục
15	Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân; duy trì chuẩn quốc gia về y tế	Trạm Y tế	Phòng VH-XH	Hằng năm	Báo cáo y tế
16	Thực hiện mục tiêu 100% người dân tham gia BHYT và mở rộng diện bao phủ BHXH	Phòng VH- XH	Trạm Y tế và các đơn vị liên quan	Hằng năm	Báo cáo tỷ lệ tham gia BHYT, BHXH
17	Thực hiện đầy đủ chính sách người có công, bảo trợ xã hội, trẻ em và giảm nghèo bền vững	Phòng VH- XH	VP HĐND&UBND	Hằng năm	Báo cáo thực hiện chính sách
18	Thực hiện các giải pháp giải quyết việc làm, đào tạo nghề cho người lao động	Phòng VH- XH	Các đơn vị liên quan	Hằng năm	Báo cáo lao động, việc làm
19	Xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”	Phòng VH- XH	UBMTTQ và các đoàn thể	Hằng năm	Báo cáo phong trào văn hóa
20	Phát triển thể dục thể thao quần chúng; nâng cao tỷ lệ người dân thường xuyên luyện tập TDTT	Phòng VH- XH	TTDVTH	Hằng năm	Báo cáo hoạt động TDTT
IV	CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, CHUYỂN ĐỔI SỐ, XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN SỐ				
21	Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính hằng năm; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính	Phòng VH- XH	VP HĐND&UBND	Hằng năm	Báo cáo CCHC
22	Thực hiện Đề án 06; phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn	Phòng VH- XH	TTPHCC, VP HĐND&UBND	2026- 2030	Báo cáo chuyển đổi số
23	Nâng cao chất lượng hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công; bảo đảm tỷ lệ hồ sơ đúng hạn và trước hạn trên 95%	TTPHCC	Các phòng chuyên môn	Hằng năm	Báo cáo kết quả giải quyết TTHC
24	Duy trì, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO; nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức	TTPHCC	VP HĐND&UBND	Hằng năm	Kết quả đánh giá, khảo sát hài lòng
25	Triển khai dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	Văn phòng HĐND và	TTPHCC, Phòng VH-XH	2026- 2030	Báo cáo chuyển đổi số, dịch vụ

		UBND			công
V	QUỐC PHÒNG, AN NINH, THANH TRA, TƯ PHÁP				
26	Thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương; hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân hằng năm	Ban CHQS phường	Các đơn vị liên quan	Hằng năm	Báo cáo công tác quốc phòng
27	Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội	Công an phường	Các cơ quan, đơn vị	Hằng năm	Báo cáo ANTT
28	Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ	Công an phường	Các cơ quan, đơn vị	Hằng năm	Kế hoạch, biên bản kiểm tra
29	Thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng chuyên môn	Hằng năm	Báo cáo tiếp công dân
30	Thực hiện công tác tư pháp, hộ tịch, chứng thực, hòa giải ở cơ sở; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm	Báo cáo chuyên đề, báo cáo định kỳ
31	Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch; tham mưu sơ kết, tổng kết giai đoạn 2026-2030	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, đơn vị	Hằng năm; sơ kết 2028; tổng kết 2030	Báo cáo sơ kết, tổng kết